

THÔNG BÁO
Về việc nộp học phí học kỳ II năm học 2020 - 2021

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-ĐHXDMT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc quy định mức học phí áp dụng cho năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 372/QĐ-ĐHXDMT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc quy định hệ số quy đổi tín chỉ học phí áp dụng cho năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-ĐHXDMT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc thu tiền học liệu, giấy thi, vệ sinh phòng học, nước uống;

Căn cứ vào kết luận cuộc họp giữa Ban Giám hiệu, phòng Quản lý đào tạo, phòng Tài chính Kế toán, phòng Công tác Học sinh-Sinh viên ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc thống nhất mức học phí áp dụng cho năm học 2020 - 2021.

Trường Đại học Xây dựng Miền Trung thông báo về việc nộp học phí học kỳ II năm học 2020 - 2021 và các khoản phải thu khác của sinh viên như sau:

1. Học phí đào tạo

1.1. Đối tượng áp dụng:

Sinh viên bậc đại học (D16, D17, D18, D19, D20), sinh viên bậc cao đẳng (khóa C18, C19) và sinh viên thuộc hệ liên thông và hệ vừa học vừa làm của Trường.

1.2. Mức nộp:

- Mức học phí/1 tín chỉ của các lớp đại học, cao đẳng (học trong giờ hành chính):

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Hệ đào tạo và ngành học	Học phần lý thuyết	Học phần Thực hành/ Thí nghiệm/ Đồ án/Thực tập cuối khóa	Khóa luận/ Đồ án tốt nghiệp
I	ĐẠI HỌC CHÍNH QUY			
1	Kỹ thuật công trình XD, Kỹ thuật công trình giao thông			
1.1	Xây dựng DD&CN (hệ 4,5; 5 năm), KT nền móng công trình, CN thi công và an toàn lao động, XD cầu đường, Tự động hóa thiết kế cầu đường			

-	Khóa 2017 về trước	348	400	452
-	Khóa 2018	325	374	423
-	Khóa 2019	344	396	447
-	Khóa 2020	323	371	
1.2	Xây dựng dân dụng và công nghiệp (hệ 3,5 năm)			
-	Khóa 2020	308	354	
1.3	Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình			
-	Khóa 2020	308	354	
2	Kiến trúc			
-	Khóa 2017 về trước	348	400	522
-	Khóa 2018	340	391	510
-	Khóa 2019	359	413	539
-	Khóa 2020	340	391	
3	Kỹ thuật môi trường			
3.1	Kỹ thuật và quản lý môi trường			
-	Khóa 2017 về trước	338	389	439
-	Khóa 2018	323	371	420
-	Khóa 2019	344	396	447
-	Khóa 2020	323	371	
3.2	Hệ thống cơ điện môi trường xây dựng			
-	Khóa 2020	301	346	
4	Cấp thoát nước			
-	Khóa 2017 về trước	314	361	408
-	Khóa 2018	325	374	423
-	Khóa 2019	347	399	451
-	Khóa 2020	323	371	
5	Kinh tế XD, Quản lý XD			
-	Khóa 2017 về trước	318	366	413
-	Khóa 2018	330	380	429
-	Khóa 2019	352	405	458
-	Khóa 2020	330	380	
6	Kế toán			
-	Khóa 2018	276	317	359
-	Khóa 2019	295	339	384
-	Khóa 2020	276	317	
II	CAO ĐẲNG			
1	Khối kỹ thuật	266	306	346
2	Khối kinh tế	229	263	298
III	ĐẠI HỌC HỆ VỮA HỌC VỮA LÀM	Học phí hệ chính quy x 1,5		

- Mức học phí/1 tín chỉ của các lớp đại học, cao đẳng (học ngoài giờ hành chính, học kỳ hè): Mức học phí học trong giờ hành chính x 1,2.

Học phí sinh viên phải nộp trong học kỳ:

Học phí SV phải nộp trong học kỳ = Số tín chỉ SV đăng ký trong học kỳ x Mức học phí/1tín chỉ

2. Tiền học liệu, giấy thi, vệ sinh phòng học, nước uống năm 2020 - 2021

2.1. Đối tượng áp dụng:

Sinh viên bậc đại học, cao đẳng thuộc hệ chính quy, liên thông, vừa học vừa làm của Trường.

2.2. Mức nộp: **150.000 đồng/HV-SV/năm**

3. Thời gian nộp: Từ ngày 22/02/2021 đến hết ngày 05/3/2021

4. Hình thức nộp: Nộp tiền bằng chuyển khoản vào tài khoản:

- Tên tài khoản: Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.
- Số tài khoản: **4600201010522**.
- Tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông Thôn tỉnh Phú Yên (**AGRIBANK - CHI NHÁNH TỈNH PHÚ YÊN**).
- Nội dung: Ghi rõ "**MSSV, Họ tên, Lớp, Kỳ nộp học phí**".



Ghi chú: Sinh viên nộp tiền học phí tại các địa điểm giao dịch của Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông Thôn trong tỉnh Phú Yên được miễn phí chuyển tiền. Nộp ngoài tỉnh Phú Yên, phí chuyển tiền 5.500 đồng/1 lần chuyển.

Sau thời gian đóng học phí theo các Quyết định trên, sinh viên chưa hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí sẽ không được có tên trong danh sách dự lớp học phần.

Đề nghị các Phòng, các Khoa và sinh viên nghiêm túc thực hiện Thông báo này./.

Nơi nhận:

- Các Phòng, Ban và các Khoa;
- Các lớp ĐH, CĐ, liên thông, VHVL;
- Website của trường;
- Lưu: VT, TCKT.

HIỆU TRƯỞNG 

PGS.TS.KTS. Nguyễn Vũ Phương